

Số: 30/TTr-KT

Nghi Dương, ngày 27 tháng 02 năm 2026

## TỜ TRÌNH

**V/v xin phê duyệt giá gạo để áp dụng tính toán hỗ trợ giải phóng  
mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn xã Nghi Dương**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương.

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 về việc quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ vào biên bản ngày 02/02/2026 của liên ngành: Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND và Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã Nghi Dương về việc khảo sát giá gạo thị trường trên địa bàn xã Nghi Dương.*

Sau khi khảo sát thực tế liên cơ quan đã tổng hợp giá các loại gạo được bán giao dịch thị trường ở các điểm cụ thể ở bảng sau:

Đơn vị: đồng/kg

ST T	Loại gạo	Điểm bán							Giá bình quân
		Phạm Năng Khanh	Nguyễn Sỹ Hùng	Phạm Năng Khương	Nguyễn Thị Oanh	Tăng Xuân Dần	Đỗ Thị Thủy	Nguyễn Sỹ Hồi	
1	ST 25	25.000	23.000	27.000	28.000	33.000	28.000	28.000	27.420
2	Bắc Hương			16.000	18.000				17.000
3	Nếp Cái hoa vàng			30.000	30.000	35.000	30.000	29.000	30.800
4	BC Thái Bình	13.500	13.500	14.000	13.000	15.000		15.000	14.000
5	Thơm Lài	18.000			22.000			16.500	18.830
6	ST 225		14.000						14.000
7	ST 21		20.000	19.000					19.500
8	Tạp giao			13.000					13.000
9	ST Sóc Trăng		28.000						28.000
10	Nếp	25.000	28.000	25.000	24.000	25.000	35.000		27.000
11	Thái				17.000		17.000		17.000
12	Thái Thơm							23.000	23.000

Từ bảng thống kê giá thị trường của các loại gạo tại các điểm báo giá gạo năm 2026 trên địa bàn xã Nghi Dương, Liên cơ quan Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương, Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã và các đơn vị liên quan đi đến thống nhất giá gạo trung bình (đã làm tròn) tại thời điểm khảo sát trên địa bàn xã là: **21.000** đồng/kg (Hai mươi một nghìn đồng) chưa tính yếu tố biến động giá.

Phòng Kinh tế kính đề nghị Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương phê duyệt giá gạo để làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ thực hiện công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn xã Nghi Dương theo đúng quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND xã (b/c);
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Đỗ Đức Minh**